

Số: 06/2026/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

2. Đối tượng áp dụng

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
- Các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú

1. Danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm

a) Chăn màn và đồ dùng cá nhân được cấp 01 (một) lần ở mỗi cấp học với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh, gồm:

STT	Tên hiện vật	Đơn vị tính	Học sinh cấp trung học cơ sở (số lượng)	Học sinh cấp trung học phổ thông (số lượng)
1	Chăn cá nhân	Cái	01	01
2	Màn cá nhân	Cái	01	01
3	Chiếu cá nhân	Cái	01	01
4	Gối + áo gối	Cái	01	01
5	Quần áo đồng phục thể dục	Bộ	01	01
6	Dù che mưa hoặc áo mưa	Cái	01	01
7	Ba lô hoặc cặp học sinh	Cái	01	01
8	Giày thể thao	Đôi	01	01
9	Móc treo quần áo	Chục	01	01
10	Chậu hoặc xô nhựa tắm, giặt	Cái	01	01

b) Quần áo đồng phục và học phẩm được cấp cho mỗi năm học với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh, gồm:

STT	Tên học phẩm	Đơn vị tính	Học sinh cấp trung học cơ sở (số lượng)	Học sinh cấp trung học phổ thông (số lượng)
1	Quần áo đồng phục	Bộ	02	02
2	Tập trắng	Quyển	30	40
3	Bút bi	Cây	20	20
4	Bút chì đen	Cây	02	04
5	Hộp chì màu	Hộp	01	0
6	Bộ compa, thước đo độ	Bộ	01	01
7	Sáp màu, bút màu	Hộp	01	0

8	Hồ dán	Lọ	02	0
9	Tây	Cái	01	0
10	Kéo	Cái	01	0
11	Thước kẻ	Cái	01	01

2. Việc mua sắm đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú thực hiện căn cứ vào danh mục và định mức quy định tại khoản 1 Điều này và tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật khác liên quan.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng UBND tỉnh (Công báo điện tử tỉnh);
- Lưu: VT, HCTC, KGVX Tannd (.120 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Sơn